

QUẢN LÝ ĐẢNG VIÊN TRÊN NỀN TẢNG SỐ TẠI TRƯỜNG NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Ngô Thị Thùy Vân¹, Đào Thị Hồng Phượng¹

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra sâu rộng trên toàn quốc, việc ứng dụng nền tảng số trong công tác quản lý tại các cơ sở giáo dục đại học trở thành yêu cầu cấp thiết. Bài viết tập trung phân tích thực trạng quản lý Đảng viên tại Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ. Từ việc đánh giá thực trạng, những thuận lợi, khó khăn trong việc ứng dụng nền tảng số vào quản lý Đảng viên, tác giả đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý Đảng viên phù hợp với yêu cầu mới, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Nhà trường trong thời đại công nghệ số.

Từ khóa: quản lý Đảng viên, nền tảng số, Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.

1. MỞ ĐẦU

Chuyển đổi số hiện đang là xu thế tất yếu và là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển quốc gia, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Theo Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã xác định rõ yêu cầu thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong mọi lĩnh vực, trong đó có công tác xây dựng Đảng [2]. Với vai trò là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, có sứ mạng cung cấp nguồn nhân lực ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, phục vụ đắc lực cho chiến lược phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế, đặc biệt là khu vực trung du, miền núi phía Bắc Việt Nam [1]. Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên không chỉ chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, quản lý đào tạo mà còn đang tích cực ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động của Nhà trường, trong đó có công tác Đảng, đặc biệt là công tác quản lý Đảng viên.

Việc ứng dụng nền tảng số vào quản lý Đảng viên góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, giám sát; kịp thời và chính xác trong cập nhật thông tin, đồng thời hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy Đảng. Tuy nhiên, trên thực tế, quá trình số hóa trong công tác quản lý Đảng viên vẫn còn gặp không ít khó khăn như: chưa có hệ thống phần mềm đồng bộ, trình độ ứng dụng CNTT chưa đồng đều giữa các tổ chức đảng và thách thức về bảo mật thông tin.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu, đánh giá thực trạng quản lý Đảng viên trên nền

¹ Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên

tăng số tại Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên là rất cần thiết. Thông qua phân tích những thuận lợi, khó khăn và khoảng trống hiện tại, bài viết nhằm đề xuất các giải pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện của Nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng công tác Đảng trong thời kỳ chuyển đổi số mạnh mẽ như hiện nay.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận

Công tác quản lý Đảng viên là một bộ phận trọng yếu trong toàn bộ hoạt động của tổ chức Đảng, góp phần đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất, hiệu lực, hiệu quả và kỷ luật trong hệ thống chính trị. Theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, mỗi Đảng viên đều phải được theo dõi, quản lý chặt chẽ từ khi kết nạp, trong suốt quá trình sinh hoạt, học tập, rèn luyện cho đến khi chuyển sinh hoạt hoặc ra khỏi Đảng. Do đó, công tác quản lý Đảng viên không chỉ dừng ở việc cập nhật hồ sơ mà còn bao gồm đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ và việc chấp hành Điều lệ Đảng.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào quản lý Đảng viên đã và đang trở thành một yêu cầu cấp thiết. Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã nhấn mạnh đến việc hiện đại hóa phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý bằng công nghệ số [2]. Tiếp đó, ngày 10/3/2020 của Ban Tổ chức Trung ương cũng ban hành phần mềm cơ sở dữ liệu Đảng viên (theo Quyết định số 893-QĐ/BTCTW) toàn quốc nhằm thống nhất, đồng bộ trong quản lý thông tin Đảng viên các cấp [4].

Từ góc độ lý luận quản lý, việc chuyển đổi từ mô hình quản lý thủ công sang nền tảng số mang lại nhiều lợi ích thiết thực và có ý nghĩa sâu sắc trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý Đảng viên và tổ chức Đảng.

Thứ nhất, nền tảng số góp phần nâng cao hiệu quả và độ chính xác trong quản lý nhờ khả năng giảm thiểu sai sót do thao tác nhập liệu thủ công, đồng thời đảm bảo thông tin được cập nhật một cách kịp thời, thống nhất và dễ dàng tra cứu, đối chiếu.

Thứ hai, việc ứng dụng công nghệ số giúp tiết kiệm thời gian và nhân lực đáng kể. Các quy trình nghiệp vụ như lập danh sách, thống kê số lượng, phân loại Đảng viên, hay đánh giá chất lượng hằng năm đều có thể được tự động hóa, nhờ đó giảm thiểu khối lượng công việc giấy tờ cho cán bộ phụ trách. Điều này không chỉ giúp giảm áp lực hành chính mà còn cho phép cán bộ tập trung vào các nhiệm vụ mang tính chiến lược hơn.

Thứ ba, chuyển đổi số còn góp phần tăng cường tính minh bạch và khả năng giám sát trong công tác quản lý. Dữ liệu và lịch sử thao tác đều được lưu trữ một cách có hệ

thống, cho phép truy xuất dễ dàng khi cần thiết. Nhờ đó, tổ chức Đảng cấp trên có thể theo dõi và kiểm tra tình hình hoạt động của các tổ chức Đảng cấp dưới một cách khách quan, chính xác và hiệu quả hơn.

Thứ tư, hệ thống số hóa tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối và liên thông dữ liệu giữa các cấp ủy Đảng, cũng như giữa các đơn vị trong toàn bộ hệ thống chính trị. Điều này giúp hạn chế tình trạng dữ liệu bị phân tán, cục bộ, rời rạc hoặc trùng lặp, qua đó góp phần xây dựng hệ sinh thái thông tin đồng bộ và hiệu quả.

Thứ năm, nền tảng số hỗ trợ đắc lực cho việc ra quyết định và hoạch định chính sách về cán bộ, Đảng viên. Thông qua các báo cáo trực quan và công cụ thống kê động, lãnh đạo có thể nhanh chóng nắm bắt tình hình toàn diện, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp trong công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm và khen thưởng cán bộ.

Thứ sáu, quá trình số hóa trong công tác quản lý Đảng viên còn đóng vai trò như một bước đệm quan trọng, tạo tiền đề cho việc chuyển đổi số toàn diện trong các hoạt động của tổ chức Đảng. Từ sinh hoạt chi bộ, hội họp, đánh giá, kiểm tra đến công tác báo cáo đều có thể được số hóa, hướng tới một môi trường làm việc hiện đại, khoa học, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại số.

Thứ bảy, việc ứng dụng công nghệ số còn góp phần tăng cường bảo mật thông tin và đảm bảo an toàn dữ liệu. Hệ thống lưu trữ tập trung với các biện pháp bảo vệ như phân quyền truy cập, mã hóa dữ liệu và sao lưu định kỳ giúp giảm thiểu nguy cơ thất lạc hoặc rò rỉ thông tin, điều vốn rất dễ xảy ra khi sử dụng hồ sơ giấy. Việc kiểm soát truy cập chặt chẽ còn đảm bảo rằng chỉ những cá nhân có thẩm quyền mới có thể tiếp cận các thông tin nhạy cảm, từ đó tăng cường niềm tin và tính chuyên nghiệp trong công tác quản lý.

Như vậy, từ góc độ lý luận và thực tiễn, việc chuyển đổi từ mô hình quản lý thủ công sang nền tảng số là xu thế tất yếu, không chỉ giúp tối ưu hóa nguồn lực và quy trình quản lý, mà còn góp phần hiện đại hóa công tác Đảng theo hướng minh bạch, hiệu quả và bền vững.

Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý Đảng cũng đặt ra những yêu cầu và thách thức mới, như đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin; chuẩn hóa dữ liệu; đào tạo kỹ năng công nghệ cho cán bộ các cấp ủy Đảng; xây dựng cơ chế vận hành, giám sát hiệu quả.

Từ những cơ sở lý luận nêu trên, có thể khẳng định rằng việc áp dụng nền tảng số vào công tác quản lý Đảng viên là xu thế tất yếu, cần được nghiên cứu, triển khai một cách bài bản, phù hợp với đặc thù của từng cơ sở Đảng, đặc biệt là tại các trường đại học - nơi có điều kiện thuận lợi về nguồn lực công nghệ, nhưng cũng tồn tại những thách thức riêng về tính phân tán và đặc thù tổ chức.

2.2. Thực trạng quản lý Đảng viên trên nền tảng số tại Trường Ngoại ngữ – Đại học Thái Nguyên

2.2.1. Thực trạng

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, công tác quản lý đảng viên tại Trường Ngoại ngữ – Đại học Thái Nguyên cũng đã có những bước chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và sinh hoạt Đảng. Nhà trường đã đầu tư hạ tầng CNTT tương đối đầy đủ: lắp đặt hệ thống máy tính, mạng LAN, internet tốc độ cao, nền tảng phần mềm dùng chung với Đại học Thái Nguyên và do Tỉnh ủy Thái Nguyên cung cấp.

Hiện nay, Trường đang sử dụng phần mềm Quản lý đảng viên 2.0 do Tỉnh ủy Thái Nguyên triển khai. Đây là một công cụ số hóa hiện đại, giúp tự động hóa và đồng bộ hóa nhiều khâu trong công tác quản lý hồ sơ đảng viên, theo dõi sinh hoạt chi bộ, đánh giá chất lượng đảng viên cũng như tổng hợp báo cáo định kỳ.

Bên cạnh đó, chương trình “Số tay đảng viên điện tử” cũng đã được triển khai rộng rãi đến toàn thể đảng viên trong Đảng bộ nhà trường. Việc áp dụng số tay điện tử không chỉ giúp đảng viên thuận tiện trong việc cập nhật thông tin, tra cứu văn bản, tài liệu của Đảng mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi lịch sinh hoạt, học tập nghị quyết và thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Nhìn chung, việc ứng dụng nền tảng số trong công tác quản lý đảng viên tại Trường Ngoại ngữ – Đại học Thái Nguyên bước đầu đã phát huy hiệu quả tích cực, từng bước thay thế các phương thức quản lý truyền thống, giảm thiểu thủ tục hành chính, góp phần nâng cao tính chính xác và hiệu quả trong công tác Đảng.

2.2.2. Thuận lợi và khó khăn

Việc ứng dụng các nền tảng số trong công tác quản lý đảng viên tại Trường Ngoại ngữ đã mang lại nhiều thuận lợi rõ rệt, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức Đảng trong nhà trường. Một trong những ưu điểm nổi bật là khả năng tăng cường tính chính xác và minh bạch trong việc quản lý hồ sơ, lý lịch đảng viên cũng như theo dõi quá trình rèn luyện, tham gia sinh hoạt Đảng của từng cá nhân. Việc số hóa dữ liệu giúp hạn chế các sai sót trong cập nhật thông tin, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu, đối chiếu khi cần thiết.

Bên cạnh đó, các nền tảng số đã góp phần tiết kiệm đáng kể thời gian và chi phí cho cán bộ phụ trách công tác Đảng trong quá trình tổng hợp báo cáo, đánh giá đảng viên, xử lý thông tin, và thực hiện các nghiệp vụ thường xuyên khác. Các thao tác thủ công vốn tiêu tốn nhiều công sức và dễ dẫn đến sai sót nay được thay thế bằng quy trình tự động, khoa học và có khả năng kiểm tra, giám sát. Đồng thời, các ứng dụng số cũng tạo điều

kiện thuận lợi cho đảng viên trong việc tiếp cận thông tin, tra cứu tài liệu, theo dõi lịch sinh hoạt chi bộ, học tập nghị quyết hoặc cập nhật chỉ đạo từ cấp ủy cấp trên một cách nhanh chóng và hiệu quả.

Từ góc độ lãnh đạo, việc triển khai các nền tảng quản lý số đã giúp cấp ủy nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành thông qua việc nắm bắt kịp thời tình hình đảng viên và hoạt động của tổ chức đảng. Công tác kiểm tra, giám sát vì thế cũng trở nên toàn diện, có hệ thống và bám sát thực tiễn hơn, nhờ vào cơ sở dữ liệu điện tử được cập nhật liên tục và dễ truy xuất.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi nêu trên, quá trình triển khai ứng dụng các nền tảng số trong quản lý đảng viên vẫn còn tồn tại một số khó khăn nhất định. Một trong những thách thức lớn là việc phần mềm quản lý đảng viên hiện nay chưa thực sự đồng bộ và chưa được tối ưu hóa ở cấp chi bộ. Các chi bộ trực thuộc trong trường vẫn chủ yếu thực hiện công tác quản lý thông qua phương pháp thủ công hoặc sử dụng bảng tính Excel, do hệ thống phần mềm hiện tại chỉ phân quyền đến cấp Đảng bộ cơ sở. Điều này dẫn đến việc thiếu sự liên thông giữa các cấp, gây bất tiện trong quản lý và báo cáo.

Bên cạnh đó, phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” tuy đã bước đầu đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin, tài liệu và lịch sinh hoạt, nhưng vẫn chủ yếu hoạt động theo hướng một chiều, thiếu các tính năng tương tác hai chiều như gửi ý kiến, phản hồi, thảo luận nội bộ hay đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ. Đặc biệt, sự thiếu liên kết giữa phần mềm “Sổ tay đảng viên” và hệ thống “Quản lý đảng viên 2.0” đã khiến việc tổng hợp thông tin trở nên rời rạc, thiếu nhất quán, ảnh hưởng đến hiệu quả trong quản trị dữ liệu và hỗ trợ ra quyết định.

Một yếu tố khác cần được lưu ý là sự thiếu hụt các buổi tập huấn chuyên sâu và tài liệu hướng dẫn cụ thể dành cho cán bộ, đảng viên trong việc sử dụng phần mềm. Điều này khiến cho một bộ phận cán bộ, đảng viên – đặc biệt là những người lớn tuổi hoặc ít có điều kiện tiếp cận công nghệ – gặp khó khăn trong thao tác, dẫn đến việc khai thác các công cụ số chưa thực sự hiệu quả. Bên cạnh đó, hạ tầng công nghệ thông tin tại một số chi bộ còn chưa đồng bộ, tốc độ đường truyền hoặc thiết bị sử dụng chưa đáp ứng yêu cầu, gây gián đoạn khi truy cập phần mềm.

Việc cập nhật dữ liệu đôi khi còn chậm hoặc thiếu chính xác, dẫn đến những sai lệch nhất định trong công tác thống kê, báo cáo và đánh giá chất lượng tổ chức đảng. Đây là những vấn đề cần được khắc phục trong thời gian tới, nhằm phát huy tối đa tiềm năng của công nghệ số trong công tác xây dựng Đảng, hướng tới xây dựng một nền tảng quản trị hiện đại, minh bạch và hiệu quả hơn trong hệ thống chính trị nhà trường.

2.2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý Đảng viên trên nền tảng số

Để nâng cao hiệu quả quản lý đảng viên trong bối cảnh chuyển đổi số, việc xây dựng một hệ thống giải pháp đồng bộ, khả thi và gắn với điều kiện thực tiễn là yêu cầu cấp thiết. Những giải pháp này không chỉ nhằm khắc phục các bất cập còn tồn tại trong quá trình triển khai mà còn hướng đến việc khai thác tối đa những lợi thế mà nền tảng số mang lại đối với công tác xây dựng Đảng, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý đảng viên.

Một là, cần đặc biệt chú trọng đến việc nâng cao năng lực công nghệ thông tin cho đội ngũ đảng viên. Việc tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề về kỹ năng sử dụng phần mềm, bảo mật thông tin và kiến thức cơ bản về chuyển đổi số sẽ góp phần thu hẹp khoảng cách về mặt công nghệ giữa các thế hệ cán bộ, đảng viên. Bên cạnh đó, việc xây dựng các tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm dưới dạng video, sơ đồ hoặc hình ảnh minh họa trực quan sẽ giúp việc tiếp cận và tự học trở nên dễ dàng, thân thiện hơn. Việc giao nhiệm vụ kỹ thuật cụ thể cho các cá nhân trong chi bộ cũng là một giải pháp thiết thực nhằm đảm bảo có người phụ trách, hỗ trợ kịp thời các thao tác kỹ thuật trong quá trình triển khai sử dụng phần mềm.

Hai là, cần đẩy mạnh việc cải tiến phần mềm quản lý đảng viên cũng như tăng cường khả năng tích hợp hệ thống giữa các cấp tổ chức đảng. Việc phản ánh kịp thời những vướng mắc kỹ thuật, đề xuất điều chỉnh tính năng hoặc bổ sung tiện ích từ cơ sở tới đơn vị cung cấp phần mềm và Đảng ủy cấp trên là rất cần thiết nhằm cải thiện trải nghiệm người dùng và đáp ứng nhu cầu quản lý thực tế. Đồng thời, việc phát triển phần mềm có khả năng liên thông giữa chi bộ cơ sở, Đảng ủy bộ phận và Đảng ủy cấp trên, cũng như kết nối với hệ thống quản lý Đảng viên tại cấp Đại học Thái Nguyên sẽ tạo ra sự nhất quán, đồng bộ về dữ liệu. Các tính năng cần được bổ sung có thể bao gồm: báo cáo tự động, cảnh báo lịch sinh hoạt chi bộ, phản hồi thông tin nội bộ, biểu mẫu điện tử, công cụ đánh giá chất lượng đảng viên định kỳ... Việc hướng đến tích hợp phần mềm quản lý đảng viên với ứng dụng “sổ tay đảng viên điện tử” sẽ tạo thành một hệ sinh thái thống nhất, hạn chế trùng lặp dữ liệu và tối ưu hóa quy trình tác nghiệp.

Ba là, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo điều kiện kỹ thuật cho việc triển khai phần mềm được thông suốt và ổn định. Điều này bao gồm việc đầu tư nâng cấp mạng internet, trang bị máy tính có cấu hình phù hợp tại các chi bộ, cũng như đảm bảo phần mềm có khả năng truy cập đa nền tảng như máy tính cá nhân, điện thoại thông minh và máy tính bảng, tương thích với nhiều hệ điều hành để tạo thuận lợi cho người sử dụng.

Bốn là, vai trò chỉ đạo, kiểm tra và giám sát của cấp ủy có ý nghĩa quyết định đối với tính hiệu quả của quá trình chuyển đổi số. Cấp ủy cần thường xuyên tiến hành kiểm tra việc sử dụng phần mềm tại các chi bộ, đánh giá mức độ cập nhật dữ liệu, mức độ tương tác và hiệu quả sử dụng. Việc này không chỉ giúp kịp thời phát hiện, khắc phục các hạn

chế mà còn thúc đẩy tinh thần trách nhiệm và tính tự giác trong sử dụng công nghệ. Đặc biệt, hiệu quả sử dụng phần mềm cần được đưa vào tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hằng năm, từ đó tạo động lực để các tổ chức cơ sở đảng tích cực triển khai và ứng dụng nền tảng số.

Năm là, xây dựng văn hóa số trong toàn Đảng bộ. Đây không chỉ là việc trang bị công cụ công nghệ, mà còn là quá trình hình thành thói quen, nhận thức và phong cách làm việc mới dựa trên nền tảng số. Đảng viên cần được khuyến khích chủ động ứng dụng công nghệ trong học tập nghị quyết, trao đổi thông tin, phản ánh ý kiến cũng như trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Việc tạo dựng một môi trường làm việc hiện đại, minh bạch, lấy công nghệ làm công cụ hỗ trợ sẽ góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, tăng tính hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng.

Sáu là, việc chuẩn hóa và số hóa toàn bộ dữ liệu đảng viên là nền tảng quan trọng để đảm bảo tính chính xác, an toàn và khả năng truy xuất thông tin. Cần tiến hành rà soát, cập nhật, thống nhất thông tin đảng viên trên toàn hệ thống, đồng thời chuyển đổi các hồ sơ giấy thành dữ liệu điện tử có cấu trúc. Toàn bộ dữ liệu cần được lưu trữ theo chuẩn bảo mật, mã hóa và sao lưu định kỳ để tránh nguy cơ mất mát, thất lạc hoặc lộ lọt thông tin.

Tổng thể các giải pháp trên cần được thực hiện đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp ủy, đơn vị chuyên môn và mỗi cán bộ, đảng viên. Chỉ khi đó, quá trình chuyển đổi số trong công tác quản lý đảng viên mới thực sự phát huy hiệu quả, góp phần xây dựng tổ chức đảng ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đổi mới và phát triển.

3. KẾT LUẬN

Việc ứng dụng nền tảng số trong quản lý Đảng viên tại Trường Ngoại ngữ – Đại học Thái Nguyên là xu thế tất yếu nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đảng trong bối cảnh chuyển đổi số. Tuy nhiên, để đạt được kết quả như mong muốn, cần sự đầu tư đồng bộ cả về công nghệ, con người và cơ chế quản lý. Những giải pháp đề xuất trong bài viết kỳ vọng sẽ góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng tại đơn vị theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo số 22/BC-ĐU ngày 14 tháng 3 năm 2025 về “*Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của đảng; phát huy dân chủ, đoàn kết, kỷ cương và trách nhiệm; Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục*” của Đảng ủy Bộ phận Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.
2. Bộ Chính trị (2019), *Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 về một số chủ trương*,

chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

3. Thủ tướng Chính phủ (2020), *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 về việc phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.*
4. Ban Tổ chức Trung ương (2020), *Quyết định số 893-QĐ/BTCTW ngày 10/3/2020 về việc ban hành phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên thống nhất trong toàn Đảng.*
5. Bộ Thông tin và Truyền thông (2021), *Sổ tay chuyển đổi số cho cơ quan nhà nước, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông.*
6. Nguyễn Văn Thanh (2022), “Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đảng viên – Thực trạng và giải pháp”, *Tạp chí Xây dựng Đảng*, số 10/2022, tr. 55–58.
7. Trần Thị Hạnh (2023), “Chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng ở các trường đại học hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số 3/2023, tr. 78–83.

MANAGING PARTY MEMBERSHIP THROUGH DIGITAL PLATFORMS AT THE SCHOOL OF FOREIGN LANGUAGES – THAI NGUYEN UNIVERSITY: STATUS AND PROPOSED SOLUTIONS

Ngo Thi Thuy Van, Dao Thi Hong Phuong

Abstract: *In the context of widespread digital transformation across the country, the application of digital platforms in management at higher education institutions has become an urgent necessity. This paper focuses on analyzing the current situation of Party member management at the School of Foreign Languages – Thai Nguyen University amid the strong wave of digital transformation. By evaluating the current state, advantages, and challenges in applying digital platforms to Party member management, the paper proposes several specific solutions to enhance the effectiveness of Party management in line with new requirements, thereby contributing to the successful fulfillment of the political tasks of the Party Committee in the digital age.*

Keywords: *Party member management, digital transformation, School of Foreign Languages - Thai Nguyen University*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 20-9-2025; ngày phản biện đánh giá: 08-10-2025; ngày chấp nhận đăng: 29-10-2025)